| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN NAM TỪ LIÊM**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **304**/2025/QĐST-HNGĐ | *Nam Từ Liêm, ngày 13 tháng 6 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 212 và 213, Khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 287/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025 về việc: *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, giữa:

**Người yêu cầu:**

- **Ông M, sinh năm 1983.** Quốc tịch: Hàn Quốc. Hộ chiếu số M598B8808 do Bộ ngoại giao Hàn Quốc cấp ngày 02/01/2025. Nơi cư trú: CT8, KĐT MĐ, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

- **Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1992;** Đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn 4, xã Q, thị xã H, tỉnh N.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông M và bà Nguyễn Thị T trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 28/7/2017 tại UBND Thị xã H, thị xã H, tỉnh NAn. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, thường xuyên mâu thuẫn, cãi vã, xúc phạm nhau. Ông bà xác định không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn đã đến mức độ trầm trọng, không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng với nhau. Ông M và bà Nguyễn Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Ông M và bà Nguyễn Thị T không có con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Ông M và bà Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa giải quyết.

4. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 6 năm 2025, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**- Về quan hệ hôn nhân**: Ông M và bà Nguyễn Thị T thống nhất thuận tình ly hôn.

**- Về con chung**: Ông M và bà Nguyễn Thị T không có con chung.

**- Về tài sản chung, nợ chung:** Ông M và bà Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

**2. Về lệ phí Tòa án***:* Bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu cả 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn)* đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0028552 ngày 02/6/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
*- TAND TP Hà Nội;*
*- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;*
*- VKSND Q. Nam Từ Liêm;*
*- UBND Thị xã H, thị xã H, tỉnh N (để ghi vào sổ hộ tịch số 02 ngày 28/7/2017);*
*- Đương sự;*
*- Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Trung Lập**